

Thuế CBPG tạm thời đối với tôn mạ Trung Quốc có hiệu lực

Võ Thị Ngọc Hân, CFA
 Giám Đốc Cấp Cao, Ngành Công Nghiệp
 han.vtn@hsc.com.vn
 +84 28 3823 3299 Ext. 314

- Ngày 1/4/2025, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 914/QĐ-BCT áp thuế chống bán phá giá tạm thời (từ 0% đến 37,13%) đối với tôn mạ kẽm/tôn lạnh nguồn gốc Hàn Quốc/Trung Quốc trong 120 ngày, hiệu lực từ ngày 16/4/2025.
- Việt Nam từng áp dụng biểu thuế này từ ngày 16/9/2016 đến ngày 13/4/2022. Sau khi hết hiệu lực, sản lượng nhập khẩu tôn mạ kẽm/tôn lạnh tăng mạnh lần lượt 33%/1% so với cùng kỳ lên đến 1,1 triệu tấn/năm trong 2023/2024. Nhập khẩu phần lớn đến từ Trung Quốc (chiếm đến 65-67% tổng sản lượng nhập khẩu), làm sản lượng tiêu thụ tôn mạ kẽm/tôn lạnh sản xuất nội địa giảm 39% so với cùng kỳ trong năm 2024.
- HSC dự kiến biện pháp thuế CBPG tạm thời này có khả năng cao sẽ được gia hạn lên đến 5 năm, hỗ trợ tích cực cho NKG (Tăng tỷ trọng), HSG (Tăng tỷ trọng) và HPG (Mua vào).

Bảo hộ tạm thời đối với tôn mạ kẽm/tôn lạnh tại Việt Nam

Ngày 1/4/2025, Bộ Công Thương (MoIT) ban hành Quyết định số 914/QĐ-BCT áp thuế CBPG tạm thời, dao động trong mức 0% đến 37,13%, đối với tôn mạ kẽm/tôn lạnh nhập từ Hàn Quốc/Trung Quốc trong 120 ngày. Biểu thuế có hiệu lực từ ngày 16/4/2025 (sau 15 ngày kể từ ngày ký vào ngày 1/4/2025). Quyết định này nằm trong kì vọng của HSC, dựa trên xu hướng bảo hộ trên toàn cầu nhằm ứng phó với hành vi bán phá giá của Trung Quốc. Biện pháp này sẽ giảm tình trạng cạnh tranh không công bằng tại thị trường Việt Nam, thúc đẩy hiệu suất và lợi nhuận của các nhà sản xuất tôn mạ kẽm/tôn lạnh trong nước.

Sản lượng xuất khẩu tôn mạ kẽm/tôn lạnh của Trung Quốc vào Việt Nam tăng 33% so với cùng kỳ trong năm 2023

HSC lưu ý rằng Việt Nam áp thuế AD02 - thuế CBPG đối với sản phẩm tôn mạ kẽm/tôn lạnh nhập khẩu từ Trung Quốc và Hàn Quốc như sau:

- Thuế CBPG tạm thời bắt đầu có hiệu lực từ ngày 16/9/2016 đến ngày 13/1/2017, dao động trong khoảng 4,02% đến 38,34%.
- Thuế CBPG có thời hạn 5 năm bắt đầu có hiệu lực từ ngày 14/4/2017 đến ngày 13/4/2022, với mức thuế từ 3,17% đến 38,34%.

Việt Nam nhập khẩu 1,6 triệu tấn tôn mạ kẽm/tôn lạnh trong năm 2017, tăng 84% so với cùng kỳ. Sau 5 năm kể từ khi AD02 được áp dụng, sản lượng tôn mạ kẽm/tôn lạnh nhập khẩu giảm xuống chỉ còn 787.728 tấn trong năm 2022, mức thấp nhất trong 10 năm qua. Điều này cho thấy, AD02 đã chứng tỏ hiệu quả trong việc hỗ trợ các nhà sản xuất trong nước bằng cách giảm sản lượng nhập khẩu.

Lưu ý, AD02 hết hiệu lực vào tháng 4/2022 và sản lượng tôn mạ kẽm/tôn lạnh nhập khẩu của năm 2023 tăng mạnh 33% so với cùng kỳ lên 1.045.927 tấn. Mức tăng sản lượng nhập khẩu của tôn mạ kẽm tiếp tục nới rộng thêm 1% trong năm 2024 lên 1.054.947 tấn. Nếu không được bảo hộ, sản lượng nhập khẩu sẽ tăng trở lại. Trong đó, sản lượng tôn mạ kẽm/tôn lạnh nhập khẩu từ Trung Quốc (bình quân gần 700.000 tấn mỗi năm trong 2023/2024) chiếm 65-67% tổng sản lượng nhập khẩu. Mặc dù tăng 38% so với cùng kỳ trong năm 2023, sản lượng tôn mạ nhập khẩu từ Trung Quốc giảm 2% so với cùng kỳ trong năm 2024. Hoạt động bán phá giá làm sản lượng tôn mạ kẽm/tôn lạnh trong nước giảm mạnh 39% so với cùng kỳ xuống 766.118 tấn trong năm 2024. Theo đó, sản lượng nhập khẩu đóng góp 58% nhu cầu tôn mạ kẽm/tôn lạnh trong năm 2024 tại thị trường Việt Nam, cao hơn mức 40-45% trong năm 2022/2023.

Tác động tích cực lên các nhà sản xuất tôn mạ kẽm/tôn lạnh trong nước

Thuế CBPG lần này đa phần có cùng mức độ so với đợt trước, đặc biệt là đối với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc. Chúng tôi tin rằng HSG (Tăng tỷ trọng) NKG (Tăng tỷ trọng) và HPG (Mua vào) đang có vị thế tốt để hưởng lợi từ chính sách thuế này, nhất là khi nhu cầu mua sản phẩm tôn mạ kẽm/tôn lạnh sản xuất tại Việt Nam được dự báo sẽ tăng. Trong số 3 công ty trên, NKG với tỷ trọng tôn mạ kẽm/tôn lạnh trong cơ cấu sản lượng tiêu thụ cao nhất (84%) trở thành đơn vị hưởng lợi lớn nhất.

Mã CK	Giá (đồng)	Khuyến nghị		Giá mục tiêu (đồng)		Tiềm năng tăng/giảm (%)	P/E (lần)		EV/EBITDA (lần)		L. suất cổ tức (%)	
		Mới	Cũ	Mới	Th.đổi (%)		2024F	2025F	2024F	2025F	2024F	2025F
HPG	26,750	Mua vào	-	39,200	-	46.5	14.2	10.1	10.6	7.69	1.87	3.74
HSG	17,200	Tăng tỷ trọng	-	19,100	-	11.0	20.6	12.2	10.9	7.77	2.91	5.81
NKG	15,000	Tăng tỷ trọng	-	17,000	-	13.3	10.5	11.1	10.0	10.1	0	0

Giá cổ phiếu tại ngày 31/3/2025.
 Nguồn: Công ty, FactSet, HSC

Các nhà sản xuất tôn mạ kẽm/tôn lạnh được hỗ trợ nhờ các biện pháp bảo hộ

Ngày 1/4/2025, Bộ Công Thương công bố áp thuế CBPG tạm thời đối với tôn mạ kẽm/tôn lạnh nhập khẩu từ Hàn Quốc và Trung Quốc, dao động trong khoảng 0% đến 37,13% trong 120 ngày và có hiệu lực từ ngày 16/4/2025. Mức thuế này đa phần giống với mức 3,17% đến 38,34% áp dụng trong giai đoạn tháng 4/2017 đến tháng 4/2021, cho thấy đây là mức thuế đủ mạnh để bảo vệ các nhà sản xuất trong nước. Quyết định trên được kỳ vọng sẽ có tác động tích cực đối với NKG (Tăng tỷ trọng), HSG (Tăng tỷ trọng) và HPG (Mua vào) thông qua việc kìm hãm sản lượng tôn mạ kẽm/tôn lạnh nhập khẩu từ Trung Quốc. Chúng tôi cũng đang chờ phán quyết của chính phủ Mỹ sau cuộc điều tra CBPG đối với sản phẩm tôn mạ của Việt Nam trong tháng này. Vấn đề này cần phải theo dõi chặt chẽ.

Thiết lập chính sách bảo hộ mới cho ngành thép Việt Nam

Sản lượng tôn mạ kẽm/tôn lạnh nhập khẩu vào Việt Nam trong 10 năm qua

Theo tính toán của HSC, sản lượng tôn mạ kẽm/tôn lạnh nhập khẩu vào Việt Nam đạt mức rất cao 1,2-1,3 triệu tấn/năm trong giai đoạn 2014-2015 và đạt mức cao nhất 1,6 triệu tấn trong năm 2017 do hoạt động bán phá giá của Trung Quốc. Tại thời điểm này, sản lượng tôn mạ kẽm/tôn lạnh nhập khẩu bằng 50% sản lượng sản xuất hàng năm tại thị trường trong nước.

Đối phó với tình hình này, chính phủ Việt Nam áp thuế CBPG đối với sản phẩm tôn mạ kẽm/tôn lạnh nhập khẩu từ Trung Quốc và Hàn Quốc ở mức từ 4,02% đến 38,34% trong thời gian áp dụng thuế suất tạm thời từ ngày 16/9/2016 đến ngày 13/1/2017.

Sau khi áp thuế CBPG tạm thời vào tháng 9/2016, sản lượng tôn mạ kẽm/tôn mạ hợp kim nhập khẩu của năm 2016 giảm 30,7% so với cùng kỳ xuống còn 868.397 tấn do tác động sớm của chính sách thuế này. Thuế CBPG chính thức ở mức 3,17% đến 38,34% được áp dụng từ ngày 14/4/2017 đến ngày 13/4/2022 (Bảng 1).

AD02 có hiệu lực trong 5 năm, đến ngày 13/4/2022. Nhờ tác dụng bảo hộ của biện pháp thuế này, sản lượng nhập khẩu của tôn mạ kẽm vào Việt Nam giảm mạnh xuống còn 787.728 tấn trong năm 2022, giảm 51% so với mức đỉnh của năm 2017. Tuy nhiên, sau khi AD02 hết hiệu lực, sản lượng tôn mạ kẽm/tôn lạnh nhập khẩu tăng mạnh trở lại, với mức tăng 33% so với cùng kỳ trong năm 2023 lên 1.045.927 tấn và tăng thêm 1% so với cùng kỳ trong năm 2024 lên 1.054.947 tấn. Trong đó, sản lượng thép Trung Quốc tăng 38% so với cùng kỳ trong năm 2023 lên 697.065 tấn (mặc dù giảm 1,8% so với cùng kỳ trong năm 2024 xuống còn 684.369 tấn khi Việt Nam tiến hành điều tra CBPG vào ngày 14/6/2024) và chiếm đến 65-67% tổng lượng sản lượng nhập khẩu trong năm 2023-2024 (Bảng 3). Hoạt động bán phá giá ảnh hưởng đáng kể đến sản lượng tôn mạ kẽm/tôn lạnh trong nước, giảm mạnh 39% so với cùng kỳ xuống 766.118 tấn trong năm 2024. Theo đó, sản lượng nhập khẩu đóng góp 58% nhu cầu tôn mạ kẽm/tôn lạnh trong năm 2024 tại thị trường Việt Nam, cao hơn mức 40-45% trong năm 2022/2023. Tuy nhiên, xu hướng tăng sản lượng tôn mạ kẽm/tôn lạnh nhập khẩu sẽ còn tiếp diễn nếu không có biện pháp bảo hộ.

Bảng 1: Thuế CBPG đối với tôn mạ Nhập khẩu, Việt Nam

AD02 đã kết thúc vào ngày 13/4/2022 và AD19 sẽ có hiệu lực từ ngày 16/4/2025

STT	Nhà nhập khẩu	Thuế suất tạm thời	Thuế CBPG cuối cùng	Thuế CBPG tạm thời
		16/9/2016 đến 13/1/2017	14/4/2017 đến 13/4/2022	16/4/2025 đến 14/8/2025
	Thời gian hiệu lực			
1	Boxing Hengrui New Material Co., Ltd.	38.34%	38.34%	0.00%
2	Yieh Phui (China) Technomaterial Co., Ltd	4.02%	3.17%	0.00%
3	Bazhou Sanqiang Metal Products Co., Ltd	7.20%	26.36%	37.13%
4	BX Steel Posco Cold Rolled Sheet Co., Ltd	38.34%	38.34%	37.13%
5	Bengang Steel Plates Co., Ltd	34.77%	27.36%	37.13%
6	Tianjin Haigang Steel Coil Co., Ltd	11.87%	26.32%	37.13%
7	Hebei Iron & Steel Co., Ltd., Tangshan Branch	20.76%	38.34%	37.13%
8	Wuhan Iron and Steel Company Ltd	25.63%	33.49%	37.13%
9	Other Chinese producers	38.34%	38.34%	37.13%
10	POSCO	12.40%	7.02%	0.00%
11	KG Dongbu Steel Co., Ltd.	19.00%	19.00%	0.00%
12	Dongkuk Cated Metal Co., Ltd.	19.00%	0.00%	0.00%
13	Huundai Steel Company	19.00%	0.00%	13.70%
14	Other Korean producers	19.00%	19.00%	15.67%

Nguồn: MOIT, HSC

Bảng 2: Sản lượng tôn mạ nhập khẩu, Việt Nam

AD02 đã chứng tỏ hiệu quả trong việc hỗ trợ các nhà sản xuất tôn mạ trong nước trong 5 năm qua

Tấn	2017	2022	2023	2024
	AD02 hiệu lực	AD02 kết thúc	Không có AD02	Không có AD02
Sản lượng tôn mạ kèm/tôn lạnh	1,595,233	787,728	1,045,927	1,054,947

Nguồn: HSC

Bảng 3: Toàn cảnh tôn mạ kẽm/tôn lạnh (GI/GL), Việt Nam

Nhập khẩu đóng góp 58% tổng như cầu tôn mạ kẽm/tôn lạnh tại Việt Nam, tăng 40-45% trong giai đoạn 2022-2023

(tấn)	2021	2022	2023	2024
Công suất sản xuất GI/GL	7,034,000	8,225,000	9,621,000	9,950,000
Sản lượng GI/GL	4,879,430	3,361,997	3,620,248	4,772,000
% hiệu suất (không bao gồm tôn mạ màu)	69.4%	40.9%	37.6%	48.0%
Sản lượng tiêu thụ GI/GL trong nước (1)	1,182,095	1,181,954	1,262,909	766,118
Sản lượng GI/GL nhập khẩu (2)	3,007,781	1,771,863	2,004,130	3,404,484
Tổng sản lượng tiêu thụ GI/GL (3) = (1) + (2)	4,189,876	2,953,817	3,267,039	4,170,602
Sản lượng GI/GL nhập khẩu (4)	1,004,958	787,728	1,045,927	1,054,947
Sản lượng GI/GL nhập khẩu từ Trung Quốc (5)	n/a	504,303	697,065	684,369
% Sản lượng nhập khẩu từ Trung Quốc/tổng nhập khẩu = (5)/(4)	n/a	64.0%	66.6%	64.9%
Tổng nhu cầu GI/GL trong nước (6) = (1) + (4)	2,187,053	1,969,682	2,308,836	1,821,065
Sản lượng tiêu thụ trong nước/tổng nhu cầu GI/GL (1) / (6)	54.0%	60.0%	54.7%	42.1%
Nhập khẩu/tổng nhu cầu GI/GL (4) / (6)	46.0%	40.0%	45.3%	57.9%

Nguồn: VSA, HSC

Bảng 4: Tăng trưởng nhu cầu GI/GL, Việt Nam

Sản lượng tiêu thụ trong nước giảm mạnh trong năm 2024

Tăng trưởng	2022	2023	2024
GI/GL nhập khẩu	-21.6%	32.8%	0.9%
GI/GL nhập khẩu từ Trung Quốc	n/a	38.2%	-1.8%
GI/GL Sản lượng tiêu thụ trong nước	0.0%	6.8%	-39.3%
Tổng nhu cầu GI/GL trong nước	-9.9%	17.2%	-21.1%

Nguồn: VSA, HSC

Bảng 5: Tỷ trọng GI/GL trên tổng sản lượng sản xuất của các công ty, Việt Nam

Sản lượng sản xuất GI/GL của NKG chiếm tỷ trọng lớn trong các dòng sản phẩm của công ty

2024/tấn	HSG	NKG	GDA	HPG
GI/GL	1,218,964	748,858	686,015	336,736
Tôn mạ màu	365,905	143,394	179,410	109,675
Tổng sản lượng	1,584,869	892,252	865,425	446,411
GI/GL	76.9%	83.9%	79.3%	75.4%
Tôn mạ màu	23.1%	16.1%	20.7%	24.6%

Nguồn: VSA, HSC

Biện pháp bảo hộ có hiệu lực từ ngày 16/4/2025

Sau 10 tháng tiến hành điều tra (từ ngày 14/6/2024), ngày 1/4/2025, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 914/QĐ-BCT về việc áp thuế CBPG tạm thời đối với tôn mạ kẽm/tôn lạnh nhập khẩu từ Hàn Quốc/Trung Quốc trong 120 ngày và có hiệu lực từ ngày 16/4/2025, sau 15 ngày kể từ ngày ký (1/4/2025).

Mức thuế CBPG dao động trong khoảng 0% đến 37,13% đối với sản phẩm tôn mạ kẽm/tôn lạnh nhập khẩu từ Hàn Quốc/Trung Quốc. Quyết định này sát với dự báo của HSC, dựa trên xu hướng bảo hộ trên toàn cầu nhằm ứng phó với hành vi bán phá giá của Trung Quốc. So với lần áp thuế trước đó, mức thuế CBPG tạm thời mới này đa phần có cùng mức độ (0% đến 37,13% so với 3,17% đến 38,34%). Tuy nhiên, biện pháp thuế CBPG giúp giảm tình trạng cạnh tranh không công bằng tại thị trường Việt Nam và thúc đẩy công suất hoạt động và lợi nhuận của các nhà sản xuất tôn mạ kẽm/tôn lạnh trong nước.

Kết luận

Trên thị trường niêm yết, có 4 công ty sản xuất tôn mạ kẽm/tôn lạnh bao gồm HSG (Tăng tỷ trọng), NKG (Tăng tỷ trọng), GDA (Chưa khuyến nghị; UPCoM) và HPG (Mua vào). Như được trình bày trong Bảng 5, các công ty trong danh sách khuyến nghị của HSC (HSG/NKG/HPG) có tỷ trọng tôn mạ kẽm và tôn lạnh/tổng sản lượng tôn mạ khá cao trong năm 2024, ở mức 75-84%. NKG có tỷ trọng cao nhất trong giai đoạn này. Chúng tôi lưu ý rằng tỷ trọng tôn mạ kẽm và tôn lạnh/tôn mạ phủ màu trong mỗi công ty sẽ phụ thuộc vào nhu cầu của khách hàng và chiến lược bán hàng. Tuy nhiên, dựa trên số liệu của năm 2024, HSG/NKG/HPG sẽ hưởng lợi từ việc tái áp dụng AD02.

Quyết định trên được kỳ vọng sẽ có tác động tích cực đối với NKG (Tăng tỷ trọng), HSG (Tăng tỷ trọng) và HPG (Mua vào) thông qua việc kìm hãm sản lượng tôn mạ kẽm/tôn lạnh nhập khẩu từ Trung Quốc. Chúng tôi cũng dự báo rằng biện pháp thuế CBPG tạm thời này rất có khả năng sẽ được gia hạn và kéo dài trong 5 năm. Tuy nhiên, đối với các công ty sản xuất tôn mạ, HSC đang chờ phán quyết của chính phủ Mỹ sau cuộc điều tra CBPG đối với sản phẩm tôn mạ của Việt Nam trong tháng này. Vấn đề này cần phải theo dõi chặt chẽ.

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn